

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN  
TỈNH AN GIANG

Bản án số: 113/2022/HS-ST  
Ngày 04 tháng 11 năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Đức Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Phan Thị Yến – Cán bộ hưu trí

2/ Ông Trần Thanh Việt – Chuyên viên Phòng Giáo dục thành phố Long Xuyên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Võ Ngọc Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 95/2022/TLST-HS, ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2022/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1988, tại thành phố X, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Số A, khóm B, phường C, thành phố X, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; Không rõ họ tên cha của bị cáo và mẹ của bị cáo là bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1958 có 04 anh chị em, bị cáo thứ tư; bị cáo chưa có vợ con. Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống chung với mẹ tại phường C, thành phố X. Ngày 14 tháng 8 năm 2013, bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng, đến ngày 31 tháng 3 năm 2015 chấp hành xong quyết định

- Tiền án:

+ Ngày 18 tháng 4 năm 2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 10 tháng 6 năm 2018 chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 12 tháng 10 năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 10 tháng 11 năm 2019 chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 10 tháng 12 năm 2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chiếm đoạt tài sản trị giá 580.568 đồng), đến ngày 03 tháng 3 năm 2022 chấp hành xong hình phạt tù.

- Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 24 tháng 7 năm 2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố X.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Văn H, sinh năm 2007. Địa chỉ: Số D/E, đường F, khóm G, phường H, thành phố X, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Văn H: Bà Phan Thị Kim L, sinh năm 1970. Địa chỉ: Số D/E, đường F, khóm G, phường H, thành phố X, tỉnh An Giang. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyễn Văn H: Bà Phạm Thanh Ái D – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh An Giang. (có mặt)

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1958. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 24 tháng 7 năm 2022, Nguyễn Văn L đến khu vực phường H, thành phố X tìm tài sản lấy trộm. Khi đi qua nhà số D/E, đường F, khóm G, phường H thấy cửa sổ tầng 1 không đóng nên L trèo từ hàng rào nhà bên cạnh để lên tầng 1 nhà số D/E. Đến đây, L thấy em Nguyễn Văn H đang nằm ngủ trên giường, dưới chân có để chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax 256GB, màu xanh đang sạc pin. Để lấy trộm chiếc điện thoại này, L lấy 01 cây móc phơi quần áo của nhà bên cạnh bẻ thẳng móc chiếc điện thoại lại cửa sổ rồi thò tay vào lấy để vào túi quần. Sau đó, L trèo xuống đất bằng đường đã lên và đem điện thoại về nhà cất giấu. Đến khoảng 07 giờ ngày 24 tháng 7 năm 2022, H phát hiện điện thoại bị mất nên đến Công an phường H trình báo.

Hành vi Nguyễn Văn L trèo lên tầng 1 nhà số D/E vào ngày 24 tháng 7 năm 2022 bị camera của nhà anh Nguyễn Nhật A ghi lại, Cơ quan điều tra đã thu giữ các đoạn video này.

Đến 09 giờ 45 phút ngày 24 tháng 7 năm 2022, L đến Công an phường H đầu thú, khai nhận hành vi lấy trộm nhưng không giao nộp điện thoại mà khai nại đã đưa điện thoại cho Q không rõ họ tên, địa chỉ để bán.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, bà Nguyễn Thị M là mẹ ruột của L vào phòng

của L thấy chiếc điện thoại di động hiệu Iphone để dưới gối nên đem đến Công an phường H giao nộp.

\* Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11 Promax 256GB, màu xanh do bà Nguyễn Thị M giao nộp.

- 01 (một) cái áo thun nam, tay ngắn, màu xanh.

- 01 (một) quần sọt nam, màu xám.

- 01 (một) đĩa CD nhãn hiệu DVD chứa dữ liệu hình ảnh Nguyễn Văn L trèo lên tầng 1 nhà số D/E vào ngày 24 tháng 7 năm 2022.

\* Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 115/KL.HĐ ngày 24 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố X, xác định: Điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11 Promax 256GB, màu xanh, trị giá 11.550.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKSLX-HS, ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, truy tố Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy

- 01 (một) cái áo thun nam, tay ngắn, màu xanh.

- 01 (một) quần sọt nam, màu xám.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi lấy trộm tài sản như nội dung Cáo trạng truy tố. Đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt bị cáo thông nhất, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo ăn năn về hành vi vi phạm pháp luật, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với tài sản bị mất trộm, người bị hại là em Nguyễn Văn H và đại diện hợp pháp của Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại; về trách nhiệm hình sự yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiêu nại cũng không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng:

[2.1] Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng không có lý do.

[2.2] Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Quá trình điều tra đã thu thập lời khai của người làm chứng. Do đó việc vắng mặt những người này cũng không ảnh hưởng đến việc xét xử, đề nghị vẫn tiếp tục xét xử vụ án.

[2.3] Xét thấy, trong quá trình điều tra người làm chứng đã cung cấp lời khai phù hợp với nội dung vụ án, nên việc vắng mặt của những người này tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2.4] Đối với người bị hại là em Nguyễn Văn H là người chưa thành niên. Tuy nhiên, cha của H là ông Nguyễn Văn T đã chết nên người đại diện hợp pháp của Nguyễn Văn H là bà Phan Thị Kim L.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định vào ngày 24 tháng 7 năm 2022 Nguyễn Văn L đã thực hiện hành vi lấy trộm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax trị giá 11.550.000 đồng của Nguyễn Văn H. Hành vi của bị cáo L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xét về tính chất của vụ án:

Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm minh, nhưng bị cáo đã bất chấp hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Xuất phát từ nguyên nhân thiếu rèn luyện phẩm chất đạo đức, do tham lam, lười biếng lao động nhưng lại muốn có nhiều tiền tiêu xài mà không phải tốn nhiều công sức lao động cực nhọc, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu quản lý tài sản để lấy trộm chiếc điện thoại di động trị giá 11.550.000 đồng của em Nguyễn Văn H cho đến khi bị phát hiện và bắt giữ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo đang có tiền án, về tội “Trộm cắp tài sản”. Lẽ ra sau khi chấp hành xong hình phạt tù, được giáo dục, cải tạo bị cáo phải thấy được việc làm của mình

là vi phạm pháp luật, phải biết ăn năn hối cải, cố gắng lao động, nuôi sống bản thân, chăm lo cho gia đình trở thành công dân có ích cho xã hội. Nhưng bị cáo lại tiếp tục trượt dài trên con đường phạm tội, hành vi của bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng là “tái phạm”. Do đó, cần có một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú hành vi phạm tội của mình, đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đang có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Các biện pháp tư pháp khác:

[6.1] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người bị hại thì phải có trách nhiệm bồi thường. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra em H và bà L (mẹ ruột của H) đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 (một) cái áo thun nam, tay ngắn, màu xanh.

+ 01 (một) quần sọt nam, màu xám.

Đây là tài sản của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

**Tuyên xử:**

[1] Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 7 năm 2022.

[2] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) cái áo thun nam, tay ngắn, màu xanh.

+ 01 (một) quần sọt nam, màu xám.

Tất cả các vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố X quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2022.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Đường sự;
- Chi cục T.H.A TPX;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh An Giang;
- VKSND thành phố Long Xuyên;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Đức Anh**

